

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13/2023/QĐST-DS

Ngày: 03/4/2023

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người
mất tích

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Y Kam Ênuôl.

- ***Thư ký phiên họp:*** Bà Lê Nữ Hoàng Yến Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Buôn Ma Thuột.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk
Lắk tham gia phiên họp:*** Bà Hoàng Xuân Trang – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 40/2022/TLST-VDS ngày 07/10/2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2023/QĐ-MPH ngày 27 tháng 3 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Y T Niê Kdăm, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến T. Cùng trú tại: 306 N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Bà Thu H Niê Kdăm, sinh ngày 26/9/1980.

Địa chỉ nơi cư trú trước khi biệt tích: Tổ dân phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời trình bày tại phiên họp của người đại diện theo ủy quyền như sau: Thu H là con gái ruột của ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M, từ khi sinh ra đến khi lớn lên Thu H Niê Kdăm sinh sống cùng với bố mẹ là ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M tại tổ dân phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 18/8/1996

Thu H Niê Kdăm tự ý bỏ nhà đi, đến nay không về. Gia đình ông Y T và bà M cũng đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không biết được Thu H đang ở đâu và cũng không có tin tức xác thực là Thu H còn sống. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên bố Thu H Niê Kdăm mất tích theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến: Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự, lời khai của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, có cơ sở xác định Thu H Niê Kdăm, sinh ngày 26/9/1980, nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đã bỏ nhà đi từ ngày 18/8/1996 đến nay không có tin tức gì, khi đi bà Thu H Niê Kdăm không báo cho chính quyền địa phương biết nên gia đình và địa phương không biết hiện nay bà Thu H Niê Kdăm đang ở đâu, làm gì. Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột cũng đã làm thủ tục tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng đến nay vẫn không có tin tức của bà Thu H Niê Kdăm. Vì vậy, căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Dân sự; Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk chấp nhận đơn yêu cầu của ông Y T Niê Kdăm và tuyên bố bà Thu H Niê Kdăm mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

[2] Xét yêu cầu tuyên bố bà Thu H Niê Kdăm mất tích của ông Y T Niê Kdăm: Bà Thu H Niê Kdăm là con gái ruột của ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M, từ khi sinh ra đến khi lớn lên Thu H Niê Kdăm sinh sống cùng với bố mẹ là ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M tại tổ dân phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 18/8/1996 Thu H Niê Kdăm tự ý bỏ nhà đi, đến nay không về. Gia đình ông Y T và bà M cũng đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không biết được Thu H đang ở đâu và cũng không có tin tức xác thực là Thu H còn sống.

Sau khi thụ lý và quá trình giải quyết việc dân sự Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 05/2022/QĐ-TA ngày 18/11/2022 và đã được thông báo trên phương tiện thông tin để tìm kiếm bà Thu H Niê Kdăm làm cơ sở giải quyết việc dân sự. Đến nay đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức gì của bà Thu H Niê Kdăm. Do đó, yêu cầu tuyên bố bà Thu H Niê Kdăm mất tích của ông Y T Niê Kdăm

và bà Nguyễn Thị Tuyết M là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M thuộc trường hợp được miễn tiền lệ phí nên không phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm; Ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu chi phí đăng thông báo, nhắc tin theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ nghị quyết số: 326/2009/UBTVQH, ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M.

Tuyên bố: Bà Thu H Niê Kdăm nơi cư trú cuối cùng tổ dân phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk **mất tích**.

- Về lệ phí: Ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M thuộc trường hợp được miễn tiền lệ phí nên không phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M phải chịu 1.525.000 đồng lệ phí thông báo nhắc tin của Đài tiếng nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên (theo phiếu thu tiền số 64, ngày 24/11/2022) và 900.000 đồng lệ phí đăng thông báo nhắc tin của Báo Tiền phong (theo phiếu thu ngày 24/11/2022), ông Y T Niê Kdăm và bà Nguyễn Thị Tuyết M đã nộp đủ.

- Người yêu cầu được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- Chi cục THADS TP.BMT;
- UBND phường E, TP.B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Y Kam Ênuôl